

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 662/BNNTL ngày 23/01/2025 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 08/2025/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (gọi tắt là Nghị định số 08/2025/NĐ-CP); xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 834/TTr-SNNPTNT-TL ngày 27/02/2025, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại Nghị định số 08/2025/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị định số 08/2025/NĐ-CP bảo đảm kịp thời, đồng bộ và hiệu quả.

b) Tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 08/2025/NĐ-CP đến các tầng lớp nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức; đội ngũ làm công tác thủy lợi.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính và UBND tỉnh trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 08/2025/NĐ-CP.

b) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc.

c) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở và địa phương, đơn vị trong việc thực hiện Nghị định số 08/2025/NĐ-CP.

d) Có lộ trình cụ thể để đảm bảo Nghị định số 08/2025/NĐ-CP được triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh.

đ) Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc thực hiện Nghị định số 08/2025/NĐ-CP.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phổ biến các nội dung quy định tại Nghị định số 08/2025/NĐ-CP

Xây dựng Chương trình, chuyên mục, tài liệu phổ biến tuyên truyền, tin bài phản ánh kịp thời về các nội dung, tình hình thực hiện Nghị định số 08/2025/NĐ-CP trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và Báo Quảng Ngãi.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Thực hiện rà soát, phân loại tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do địa phương, đơn vị đang quản lý, khai thác theo phân cấp (làm cơ sở tham mưu UBND tỉnh quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi)

a) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của cấp tỉnh

Tổ chức rà soát, phân loại, lập danh mục tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hiện do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi quản lý, khai thác, cụ thể: (i) *Danh mục tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đã tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp*, (ii) *Chưa tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp*, (iii) *Không thuộc đối tượng được giao tài sản theo quy định tại Nghị định số 08/2025/NĐ-CP*, (iv) *Phù hợp với đối tượng quy định tại Nghị định số 08/2025/NĐ-CP nhưng chưa hạch toán tài sản*, (v) *Tài sản là kết cấu hạ tầng không thuộc tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi*.

Xây dựng kế hoạch giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và hoàn thiện hồ sơ, thủ tục, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh để xem xét, quyết định giao tài sản hoặc chuyển giao theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2025.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện

Tổ chức rà soát, phân loại, lập danh mục tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hiện do địa phương quản lý, khai thác (Trong đó lưu ý các nội dung sau: (i) *Phân loại tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc/ không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 08/2025/NĐ-CP (thủy lợi nhỏ, nội đồng không thuộc phạm vi điều chỉnh)*; (ii) *Tài sản đang được địa phương quản lý nhưng không thuộc đối tượng được giao tài sản theo quy định tại Nghị định số 08/2025/NĐ-CP*; (iii) *Tài sản là kết cấu hạ tầng không thuộc tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi*); báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh để xem xét, quyết định chuyển giao

tài sản (nếu có) theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Quý II/2025.

3. Phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi do Nhà nước đầu tư trên địa bàn tỉnh

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phân cấp cho UBND cấp huyện quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 và Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh) theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Thủy lợi; điểm d khoản 3, khoản 4 Điều 6 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP và khoản 2 Điều 17 Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, UBND huyện, thị xã, thành phố, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi.
- Thời gian thực hiện: Quý IV/2025.

4. Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý cho doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan chuyên môn về thủy lợi

a) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của cấp tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Chủ đầu tư dự án, đơn vị chủ trì quản lý tài sản; Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi.
- Thời gian thực hiện:
- + Đối với tài sản hiện có: Hoàn thành trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày 09/01/2025.
- + Đối với tài sản mới xây dựng: Sau khi công trình thủy lợi hoàn thành.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Chủ đầu tư dự án, đơn vị chủ trì quản lý tài sản; cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện.

- Thời gian thực hiện:

+ Đối với tài sản hiện có: Hoàn thành trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày 09/01/2025.

+ Đối với tài sản mới xây dựng: Sau khi công trình thủy lợi hoàn thành.

5. Hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai, thực hiện quản lý, sử dụng đất gắn với công trình thủy lợi theo quy định

- Cơ quan chủ trì: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi; cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Rà soát, phân loại, giao, lập hồ sơ, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý

- Cơ quan chủ trì: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi; cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

a) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của cấp tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố *(khi được UBND tỉnh phân cấp)* hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường *(trường hợp UBND tỉnh không phân cấp)*.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Phê duyệt Đề án khai thác tài sản để cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác *(trường hợp cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao kết cấu hạ*

tăng thủy lợi trực tiếp tổ chức thực hiện khai thác tài sản)

a) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của cấp tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố; cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

10. Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi; UBND các huyện, thị xã, thành phố; cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

11. Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại

a) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của cấp tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của cấp

huyện

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

12. Đăng nhập, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng, khai thác tài sản thuộc phạm vi quản lý của địa phương

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi, UBND các huyện, thị xã, thành phố; cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 28 tháng 2 hàng năm.

13. Ban hành quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi, UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Quý IV/2025.

14. Củng cố năng lực quản lý, khai thác công trình thủy lợi của doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan chuyên môn về thủy lợi

Chỉ đạo, hướng dẫn Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi xây dựng Phương án sắp xếp, củng cố năng lực quản lý, khai thác công trình thủy lợi; UBND các huyện, thị xã, thành phố sắp xếp, củng cố năng lực của các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi; cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện.
- Thời gian thực hiện:
 - + Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn: Trước ngày 15/3/2025.
 - + Hoàn thành Phương án sắp xếp: Quý III/2025.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân

sách nhà nước hàng năm theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan; đồng thời quản lý, sử dụng quyết toán kinh phí theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc các sở, UBND cấp huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo yêu cầu.

2. Thủ trưởng các sở, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường).

3. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, trách nhiệm của doanh nghiệp nhà nước được giao quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo các quy định của Nghị định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; các sở, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, chỉ đạo./

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng;
- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.b208



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền